TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HSST

Ngày: 20/08/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Văn Kh

Hội thẩm nhân dân: +. Ông: Nguyễn Mạnh C

+. Ông: Nguyễn Đình N

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Văn N - Kiểm sát viên.

Ngày 20/08/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 75/2020/HSST ngày 30 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐXXST-HS ngày 07/08/2020 đối với bị cáo:

Trần Văn A, sinh ngày 02/10/1966. Tên gọi khác: Không

Nơi sinh: Xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/10

Con ông: Trần Văn N (Đã chết)

Con bà: Trần Thị H (Đã chết)

Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1973

Con: 03 người; lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân: Ngày 26/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xử phạt 02 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* tại bản án số 78/2014/HSST; đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/01/2016 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 24/5/2020 tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông Đô Lương I thuộc địa phận xóm 3 xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, lực lượng Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Trần Văn A, đang tàng trữ 30,244 gam *(Ba mươi phẩy hai trăm bốn mươi bốn gam)* ma túy (Heroine) để sử dụng; khám xét chỗ ở của Trần Văn A, Công an thu giữ 1,554 gam *(Một phẩy năm trăm năm mươi bốn gam),* ma túy (Heroine) cất giữ để sử dụng. Tổng khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ để sử dụng là 31,798 gam *(Ba mươi mốt phẩy bảy trăm chín mươi tám gam)*

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Văn A khai nhận: Vào chiều ngày 14/5/2020, với mục đích mua ma túy (Heroine) để sử dụng, Trần Văn A, điều khiển xe môtô Biển kiểm soát 37D1-51326, một mình sang xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương gặp đối tượng tên T (T L) để nhờ Tài mua ma túy Heroine. T đồng ý giúp và lấy điện thoại của mình gọi cho đối tượng tên S quốc tịch Lào (không rõ địa chỉ). Seo trả lời giá 9.000.000 đồng một cây ma túy Heroine, A đồng ý mua. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, A đi xe mô tô của mình còn T đi xe mô tô của T lên hướng cửa khẩu Thanh Thủy, huyện Thanh Chương. Khi đến cách cửa khẩu khoảng 4km, Tài và A dừng xe bên đường, T lấy điện thoại gọi cho S. Khoảng 30 phút sau, S và một đối tượng người Lào (không quen biết) đi xe môtô tới. Tại đây, Seo hỏi A "lấy bao nhiêu tiền" (nhờ T phiên dịch), A đưa

cho S số tiền 18.000.000đồng thì S đưa cho A một gói ma túy Heroine tương đương với hai cây, bên ngoài bọc túi nilon màu trắng. Lấy được ma túy Heroine, A đi thẳng về nhà mình tại xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, còn T đi về nhà T. Tới nhà, A lấy gói ma túy Heroine vừa mua cất dấu ở khu vực chuồng gà nhà mình. Từ đó đến ngày 24/5/2020, mỗi ngày A lấy ra một ít ma túy Heroine để sử dụng rồi lại cất giấu vào chỗ cũ. Ngày 15/5/2020 có L (là bạn nghiện ma tuý ở thị trấn Dùng, huyện huyện Thanh Chương) cùng đối tượng tên T (người tỉnh Thanh Hoá, không rõ họ, tuổi, địa chỉ) đến nhà Trần Văn A và A đem ma tuý heroine ra cùng L, T sử dụng; Ngày 22/5/2020 T một mình đến nhà Trần Văn A và mang theo ma tuý (hồng phiến) cùng A sử dụng và nhờ A bắt mối để T mua ma tuý của đối tượng người Lào với giá rẻ thì được Trần Văn A đồng ý. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/5/2020, T gọi điện thoại cho A nói "Em đang dừng xe trước cổng trường Đô Lương I, em đi xe bán tải, biển số 29, màu trắng, anh mang ít hàng (Heroine) ra ta chơi (sử dụng) rồi bàn công việc luôn", A nói "Chờ tý", một lúc sau, A đi xe môtô hiệu Yamaha Sirius, BKS 37D1-51326, màu đen - trắng, mang theo gói ma túy Heroine, gói trong tờ giấy A4, màu trắng, bên ngoài bọc túi nilon màu trắng, bỏ vào túi áo khoác bò đi đến vị trí Tuấn đang đậu xe. Tới nơi, A dựng xe cạnh bên phụ xe của T; T ngồi trong xe mở cửa phía trước bên phụ và nói A vào trong xe ngồi. Khi lên xe, Trần Văn A đưa gói ma túy Heroine cho T để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Công an huyện Đô Lương phối hợp cùng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 thuộc Bộ tư lệnh Cảnh sát biển tiến hành bắt giữ Trần Văn A, lợi dụng sơ hở đối tượng tên T, lái xe bỏ trốn. Thu giữ trong túi quần dài bên trái của Trần Văn A đang mặc có 01 (một) gói nilon màu trắng, không rõ kích thước, bên trong gói giấy màu trắng chứa chất rắn, bột màu trắng, Trần Văn A khai nhận là ma tuý (Heroine). Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn A, thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng, kích thước (1,5x2,5)cm, bên trong có chất bột màu trắng, thu giữ tại bình nước uống cho gà tại khu vực nhà vệ sinh; 01 (một) gói nhỏ bằng túi nilon trong suốt màu trắng, kích thước (2x3)cm, bên trong đựng chất bột màu trắng, thu giữ tại khu

vực nhà vệ sinh. Trần Văn A khai nhận 02 (Hai) gói nhỏ công an thu giữ là ma túy Heroine của bị cáo, cất dấu trước đó mục đích để sử dụng

Vào hồi 21 giờ 50 và 22 giờ 15 phút ngày 24/5/2020 Cơ quan điều tra thành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định. Sau khi loại bỏ bao bì 01 (một) gói niêm phong thu giữ của Trần Văn A có tổng khối lượng 30,244 gam; 01 (một) gói niêm phong thu giữ của Trần Văn A có tổng khối lượng 0,096 gam; 01 (một) gói niêm phong thu giữ của Trần Văn A có tổng khối lượng 1,458 gam.

Tại bản kết luận giám định số 706/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 29/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An Kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn A, trong quá trình bắt quả tang gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 30,244 gam *(Ba mươi phẩy hai trăm bốn mươi bốn gam);* Hai mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Trần Văn A, trong quá trình khám xét chỗ ở gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 1,554 gam *(Một phẩy năm trăm năm mươi bốn gam),*

Tại bản cáo trạng số 82/CT – VKS - HS ngày 29/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố về tội bị cáo Trần Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma tuý còn lại sau khi lấy đi giám định và các vật dụng dùng để sử dụng ma túy. Trả lại xe và điện thoại cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn A nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 17 giờ ngày 24/5/2020 tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông Đô Lương I thuộc địa phận xóm 3 xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, lực lượng Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Trần Văn A, đang tàng trữ 30,244 gam *(Ba mươi phẩy hai trăm bốn mươi bốn gam)* ma túy (Heroine) để sử dụng; khám xét chỗ ở của Trần Văn A, Công an thu giữ 1,554 gam *(Một phẩy năm trăm năm mươi bốn gam),* ma túy (Heroine) cất giữ để sử dụng. Tổng khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 31,798 gam *(Ba mươi mốt phẩy bảy trăm chín mươi tám gam)*

Hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy của bị cáo Trần Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Khối lượng ma túy (Heroine) bị cáo tàng trữ trái phép là 31,798 gam *(Ba mươi mốt phẩy bảy trăm chín mươi tám gam)* nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân

dẫn đến nhiều tội phạm khác. Cách thức thực hiện hành vi ngang nhiên, coi thường pháp luật, nhân thân bị cáo xấu, đã từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng không chịu tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội với tính chất nghiêm trọng hơn. Vì vậy, đối với bị cáo phải xét xử nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào và có 02 tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ đẻ tham gia dân công hỏa tuyến tham gia bảo vệ tổ quốc, ông ngoại có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, có thành tích trong việc cứu người khỏi bị chết đuối được nhiều người dân, xóm trưởng và Công an xã Đà Sơn xác nhận quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội. Mức hình phạt từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm tù mà Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận. Tiếp tục duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, ở nhờ nhà của mẹ đẻ, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy Heroine còn lại sau khi giám định, hộp gỗ đựng cân tiểu ly và chai nhựa, tẩu tre dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, có số sim bên trong là 0328.811.898; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 37D1-51326, màu đen - trắng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

Theo lời khai của Trần Văn A, có đối tượng tên T (T L) dẫn bị cáo đi mua ma túy và đối tượng tên S (Người nước Lào) đã bán Heroine cho bị cáo, cơ quan điều tra đang tiếp tục tiến hành điều tra làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn A 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 24/05/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn A.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+. 01 phong bì màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17 x 23cm đã được niêm phong, bên trong có; Vỏ giấy trắng, vỏ nilon, vở phong bì niêm phong ban đầu, chất rắn còn lại 27,371 gam thu giữ trong lúc bắt quả tang Trần Văn A ngày 24/05/2020;

+. 01 phong bì màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17 x 23cm đã được niêm phong, bên trong có; Vỏ giấy trắng, vỏ nilon, vở phong bì niêm phong ban đầu, chất rắn còn lại 0,942 gam thu giữ trong lúc khám xét nhà Trần Văn A ngày 24/05/2020;

+. 01 hộp bằng gỗ nâu dài 29cm, hình dạng giống cây đàn ghi ta, chỗ rộng nhất 7cm, chỗ hẹp nhất 01 cm bên trong đựng cân tiểu ly có đĩa cân và các quả cân bằng kim loại, cán cân bằng nhựa, màu trắng, hình trụ tròn dài 24cm, trên cán cân có các vạch màu đen chia khoảng cách. Thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Trần Văn A ngày 24/05/2020;

+. 01 chai nhựa màu trắng, hình trụ dài 20cm, đường kính chỗ lớn nhất 5cm, có nắp màu đen, trên nắp chai nhựa có gắn một ống hút bằng nhựa màu đỏ - trắng, dài 35cm, có tẩu hút bằng tre màu vàng nhạt, dài 12cm. Thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Trần Văn A ngày 24/05/2020;

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn A các tài sản sau: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, có số sim bên trong là 0328.811.898; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 37D1-51326, màu đen - trắng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/07/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn K